

Số: 174/KH-THBA

Bình An, ngày 27 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phát triển và Dự toán NSNN năm 2025, Kế hoạch tài chính
3 năm 2025-2027, Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026-2030
Của Trường Tiểu học Bình An

Căn cứ Kế hoạch số 1155/PGDDĐT ngày 07/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa về kế hoạch Phát triển và Dự toán NSNN năm 2025, Kế hoạch tài chính 3 năm 2025-2027, Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026-2030 thuộc lĩnh vực giáo dục;

Trường Tiểu học Bình An xây dựng Kế hoạch của đơn vị như sau:

A. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (KTXH) NĂM 2025

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2024

1. Đánh giá chung tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Trong những tháng đầu năm 2024, Đảng bộ, HĐND và UBND xã Bình An đã ban hành nhiều chủ trương, Nghị quyết, chính sách... cụ thể thiết thực với tình hình ở cơ sở, từ đó tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng được củng cố và kiên toàn, đời sống tinh thần của nhân dân tương đối ổn định. Đặc biệt, địa phương quan tâm, tiến hành rà soát, bổ sung hoàn thiện các tiêu chí trên tất cả các lĩnh vực để xây dựng Nông thôn mới nâng cao theo lộ trình 2025. Công tác giáo dục luôn được quan tâm, chất lượng giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực; Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được tăng cường; Các hoạt động văn hóa, thông tin và thể thao được duy trì thực hiện thường xuyên, ngày càng đi vào nề nếp, có 4/4 ấp đạt ấp văn hóa, xã Bình An giữ vững danh hiệu xã văn hóa - xã nông thôn mới.

Trong những tháng đầu năm 2024, mặc dù trong điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự giám sát chặt chẽ của HĐND xã, sự điều hành linh hoạt của UBND xã, sự phối hợp chủ động, quyết tâm, thống nhất của các ngành, đoàn thể và sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội nên đã đạt được một số kết quả tích cực: Kinh tế tiếp tục phát triển, các chính sách an sinh xã hội được triển khai thực hiện tốt, vệ sinh an toàn thực phẩm, dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ; an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ổn định. Mặc dù đã đạt được kết quả tích cực như trên, song tình hình kinh tế - xã hội của xã còn gặp một số khó khăn, hạn chế như: giá vật tư đầu vào tăng, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất; tình hình trật tự xã hội có lúc, có nơi chưa đảm bảo (*đá gà, ma túy, trộm cắp còn xảy ra*); công tác giảm nghèo còn khó khăn; các công trình xây dựng cơ bản thực hiện còn chậm.

- Công nghệ thông tin, chuyển đổi số phát triển mạnh tạo thuận lợi cho việc dạy học theo hướng đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong nhà trường.

- Đối với giáo dục địa phương tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục các cấp và Xóa mù chữ. Tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 5 năm học 2024-2025.

2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục năm 2024

2.1. Đánh giá tóm tắt tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

2.1.1 Đánh giá chung tình hình thực hiện các chủ trương, Nghị quyết liên quan đến lĩnh vực giáo dục

Đơn vị trường TH Bình An đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ được Huyện Ủy và UBND huyện, Phòng GD&ĐT Thủ Thừa, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Bình An phân công và chỉ đạo. Quy mô giáo dục tiểu học trên địa bàn xã tiếp tục được sắp xếp, củng cố về mạng lưới trường, lớp và nâng cao về chất lượng hoạt động. Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục. Thực hiện đạt chỉ tiêu về tỷ lệ huy động học sinh đúng độ tuổi ra lớp.

Tình hình huy động đầu cấp đảm bảo; số học sinh đi học đúng độ tuổi được giữ và ổn định; chất lượng giáo dục tiểu học; tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

2.1.2 Đánh giá chung tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển

a) Tình hình thực hiện tuyển mới đầu cấp, quy mô trường lớp, học sinh.

- Công tác tuyển sinh đầu cấp lớp 1: Tình hình thực tế của đơn vị tiếp nhận 100% học sinh trên địa bàn xã; ngoài ra còn tiếp nhận thêm một số học sinh ngoài địa bàn lân cận và tạm trú có nhu cầu đăng ký học tại trường.

+ Tổng số học sinh 6 tuổi vào lớp 1 (Trong và ngoài địa bàn): 65, trong đó: Số học sinh em 6 tuổi vào lớp 1/tổng số trẻ em 6 tuổi trên địa bàn: 80/ 80, tỷ lệ 100%.

- Tổng số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 84/84, tỷ lệ 100%.

- Trong năm học 2023-2024 đã huy động 100% học sinh ra lớp, toàn trường có 13 lớp/ 370, bình quân 28 HS/lớp.

** Tỷ lệ đi học so với dân số trong độ tuổi tiểu học:*

- Học sinh học đúng độ tuổi (6 – 10 tuổi): 478/478, tỉ lệ 100 %.

- Tỷ lệ huy động học sinh đi học đúng độ tuổi (11-14 tuổi): 359/359, tỉ lệ 100%.

b) Trình độ chuẩn của Giáo viên:

Về trình độ chuẩn của đội ngũ giáo viên đáp ứng được yêu cầu, nhất là yêu cầu để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trình độ chuẩn của giáo viên trong đơn vị chiếm tỉ lệ 82,6% theo Luật Giáo dục 2019.

c) Trường học Kiểm định chất lượng và đạt chuẩn quốc gia:

Đơn vị đạt kiểm định chất lượng mức 2, chuẩn quốc gia mức 1 vào năm 2025. Hằng năm, Hội đồng tự đánh giá nhà trường tiếp tục rà soát, bổ sung minh chứng đến năm 2025 đề nghị về trên công nhận lại kiểm định chất lượng mức 2, chuẩn quốc gia mức 1 theo lộ trình.

d) Công tác phổ cập giáo dục, chống mù chữ

Đến thời điểm, xã Bình An duy trì, củng cố kết quả Xóa mù chữ mức 2, PCGDTH mức 3.

2.2. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024

2.2.1 Đối với các nhóm nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024:

2.2.1.1 Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về giáo dục

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của

Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2020-2025.

Thực hiện Quyết định số 7179/QĐ-UBND ngày 8/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An. Ngay từ đầu năm học, Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo tất cả các trường trên địa bàn huyện chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của đơn vị, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục. Tổ chức dạy và học đảm bảo thực hiện đúng theo kế hoạch thời gian năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt. Thực hiện hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, đổi mới quản trị nhà trường theo chỉ đạo của các cấp.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND huyện Thủ Thừa phê duyệt ban hành Kế hoạch phát triển KTXH và dự toán NSNN năm 2024, KHNS 03 năm 2024-2026 lĩnh vực giáo dục đào tạo. (Quyết định số 4416/QĐ-UBND, ngày 28/7/2023 về việc Phê duyệt Kế hoạch phát triển KTXH và dự toán NSNN năm 2024, KHNS 03 năm 2024-2026 lĩnh vực giáo dục đào tạo, số 848/KH-PGDĐT ngày 24/7/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủ Thừa).

Tổ chức triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 2542/CT-UBND ngày 08/9/2023 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An; Công văn 3277/HD-SGD&ĐT ngày 12/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Long An Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024; Phòng GD&ĐT đã triển khai, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo định hướng phát triển năng lực người học; các nội dung dạy học lồng ghép, nội dung giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống trong các môn học, hoạt động giáo dục, giáo dục STEM,... được các nhà trường tổ chức đảm bảo theo yêu cầu qui định...

Chỉ thị 1737/CT-BGD&ĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Ban hành Công văn Số 1118 /PGD&ĐT ngày 25/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm và vệ sinh môi trường trong các cơ sở giáo dục. Công văn Số 1371 /PGD&ĐT ngày 07/11/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

2.2.1.2 Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục Tiểu học

Ngay từ đầu năm học, Phòng GD&ĐT đã yêu cầu các đơn vị thực hiện các giải pháp “Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá”; Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tích thực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng

cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Kết quả: Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

- Phòng GD&ĐT chủ động triển khai xây dựng đầy đủ các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đối với giáo dục tiểu học năm học 2023-2024 trên cơ sở các Văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và triển khai kịp thời đến các trường Tiểu học, trường TH&THCS (cấp tiểu học) để triển khai thực hiện;

- Hiệu trưởng các trường căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, chủ động tổ chức nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh nội dung dạy học, nội dung giáo dục theo từng khối lớp để xây dựng “Kế hoạch giáo dục của nhà trường”, “Kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục”, “Kế hoạch bài dạy” phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị;

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với chủ trương của Nhà trường, của Ngành; tích cực tăng cường các điều kiện học tập cho con em mình Sách giáo khoa, thiết bị học tập... đề xuất các cấp xem xét tiếp tục hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn;

- Xây dựng kế hoạch, thời gian biểu, khung giờ dạy học phù hợp, tạo thuận lợi cho giáo viên, học sinh khi dạy và học; thông báo đến từng cha mẹ học sinh để phối hợp thực hiện;

- Phòng GD&ĐT phối hợp với Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ huyện, các xã, thị trấn, chỉ đạo các Trường tổ chức huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 (đạt 100%) và học sinh khối 2,3,4,5 ra lớp, vận động học sinh gia đình để tạo điều kiện cho học sinh tham gia học tập;

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc tổ chức dạy học của giáo viên trong nhà trường, đảm bảo chương trình, kế hoạch, thời gian thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024;

- Tổ chức thực hiện các chuyên đề chuyên môn như: Sinh hoạt chuyên môn cấp huyện các môn Tiếng Việt 4, Toán 4, Tiếng Anh 4, Mỹ Thuật 4, Tin học 4, Thể dục 4, Âm nhạc 4; GDTC 4;

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn:

- + Tham gia tập huấn cấp tỉnh; tập huấn cấp huyện về nâng cao năng lực đánh giá xếp loại học sinh lớp 4 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT cho Cán bộ quản lý, giáo viên (CBQL, GV).

- + Tập huấn triển khai tài liệu và khóa học trực tuyến “Học thông qua chơi” cấp tiểu học;

- + Tập huấn triển khai thực hiện nội dung kế hoạch giáo dục STEM cấp tiểu học, Năm học 2023-2024;

- + Tham dự hội nghị bồi dưỡng sử dụng Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 4 theo CTGDPT 2018;

- + Tham gia bồi dưỡng cấp tỉnh; Tổ chức bồi dưỡng cấp huyện triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên cấp tiểu học;

- + Cử Giáo viên tham dự hội nghị tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên Âm nhạc sử dụng sáo Recorder và kèn phím trong dạy học Âm nhạc cấp tiểu học

+ Cử Cán bộ, Giáo viên tham dự hội nghị tập huấn thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học (Môn Đạo đức, môn Tiếng Việt, môn Tự nhiên và xã hội, môn Khoa học, Hoạt động trải nghiệm). Đồng thời các trường tổ chức triển khai lại cho CBQL, GV trong đơn vị.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

- Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4.

+ Thực hiện Chỉ thị số 2542/CT-UBND ngày 08/9/2023 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp năm học 2023-2024 của ngành GD&ĐT tỉnh Long An; Công văn 3277/HD-SGDĐT ngày 12/9/2023 của Sở GD&ĐT Long An Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024; Phòng GD&ĐT có ban hành

các Văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo định hướng phát triển năng lực người học; các nội dung dạy học lồng ghép, nội dung giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống trong các môn học, hoạt động giáo dục, giáo dục STEM, học thông qua chơi... được các nhà trường tổ chức đảm bảo theo yêu cầu qui định;

+ Các trường Tiểu học, TH&THCS có cấp tiểu học, triển khai xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường; kế hoạch dạy học linh hoạt đúng theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT;

+ Tổ chức đánh giá đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4: Các trường tiếp tục tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá xếp loại học sinh lớp 4 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 cho CBQL, GV. Qua đó CBQL, GV cơ bản nắm được những nội dung, yêu cầu cốt lõi để thực hiện tốt việc nhận xét, đánh giá học sinh đúng theo tinh thần Thông tư; Thực hiện đánh giá học sinh đúng theo hướng dẫn Thông tư qui định;

+ Tổ chức tốt, nghiêm túc việc tập huấn sử dụng tài liệu Giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 theo Chương trình GDPT 2018; Triển khai giảng dạy đảm bảo đúng theo các văn bản hướng dẫn thực hiện;

+ Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 và lựa chọn lại sách giáo khoa lớp 1: Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn việc lựa chọn lại Sách giáo khoa lớp 1, lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 (SGK) của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Đơn vị tổ chức quán triệt, hướng dẫn các trường để thực hiện lựa chọn đảm bảo đúng quy trình lựa chọn quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT quy định việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đội ngũ CBQL, GV, Nhân viên trong các đơn vị về Chương trình SGK 2018 và chương trình thay SGK lớp 4, lựa chọn lại SGK lớp 1, năm học 2023-2024. Các đơn vị tổ chức niêm yết danh mục SGK lớp 1, lớp 4 đã được UBND tỉnh phê duyệt đúng thời gian qui định; Phòng GD&ĐT có xây dựng kế hoạch và triển khai kiểm tra việc lưu trữ hồ sơ lựa chọn SGK của các Trường. Các trường tổ chức lưu trữ hồ sơ lựa chọn đúng theo quy định.

- Đối với lớp 5.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT có xây dựng các văn bản và triển khai đến các đơn vị trường học để thực hiện:

+ Tổ chức dạy học linh hoạt các hình thức dạy học: Hiệu trưởng các trường căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, chủ động tổ chức nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh nội dung dạy học, nội dung giáo dục theo từng khối lớp để xây dựng “Kế hoạch giáo dục của nhà trường”, “Kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục”, “Kế hoạch bài dạy” phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị;

+ Trên cơ sở Công văn số 2319/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 06/9/2021 về việc triển khai thực hiện Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu GDPT 2018. Các trường triển khai thực hiện dạy học cho học sinh lớp đảm bảo đáp ứng Chương trình giáo dục

phổ thông 2018;

+ Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024-2025: Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn việc lựa chọn lại Sách giáo khoa lớp 5 của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Đơn vị tổ chức quán triệt, hướng dẫn các trường để thực hiện lựa chọn đảm bảo đúng quy trình lựa chọn quy định tại Thông tư 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc Quy định lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 4088/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND tỉnh Long An về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 5 do các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Long An lựa chọn sử dụng từ năm học 2024-2025; Các trường đã thực hiện công khai sách giáo khoa lớp 5 của đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt sử dụng từ năm học 2024-2025 2;

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông: Thực hiện hoàn thành chương trình năm học 2023-2024 theo hướng dẫn biên chế năm học của UBND tỉnh Long An. (Đính kèm các biểu thống kê cuối năm học 2023-2024)

c) Đánh giá kết quả thực hiện

- Tỷ lệ học sinh bỏ học: 00/6.872, tỉ lệ: 0% (giữ vững so với năm học 2022- 2023);

- Thống kê chất lượng học sinh cuối năm học: Số học sinh hoàn thành chương trình lớp học và hoàn thành chương trình tiểu học:

Toàn cấp: 6832/6872 tỷ lệ 99,42% tăng 0,24% so với 2022-2023 (99,18%); Chia ra:

Khối 1: 1313/1342 tỷ lệ 97,84% tăng 0,69% so với 2022-2023 (97,15%);

Khối 2: 1395/1401 tỷ lệ 99,57% tăng 0,58% so với 2022-2023 (98,99%);

Khối 3: 1275/1278 tỷ lệ 99,77% giảm 0,09% so với 2022-2023 (99,86%);

Khối 4: 1403/1405 tỷ lệ 99,86% tăng 0,07% so với 2022-2023 (99,79%);

Khối 4: 1446/1446 tỷ lệ 100% giữ vững so với 2022-2023 (100%);

- Hiệu quả đào tạo: 2019-2024: 1426/1467 tỷ lệ 97,21% giảm 0,63% so với

2018-2023 (97,84%).

2.2.2 Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Thực hiện triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 chủ động, linh hoạt thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh, vừa bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên, vừa củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp; xây dựng phương án thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của ngành.

Thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp theo đúng hướng dẫn của ngành Y tế và các cơ quan chuyên môn trước khi học sinh đến trường và trong quá trình dạy và học.

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh.

Tổ chức, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch thực hiện Chương trình y tế trường học trong nhà trường gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018...

2.2.3 Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng trong nhà trường

Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 17/CT-UBND của UBND tỉnh Long An về giáo dục đạo đức lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, lịch sử và truyền thống văn hóa dân tộc cho học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Long An.

Xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, lịch sử và truyền thống văn hóa dân tộc cho học sinh thông qua dạy tích hợp vào các môn học, thông qua hoạt động NGLL, SHDC, SHL, phát thanh măng non, họp hội đồng sư phạm, thông qua “Ngày pháp luật”, thông qua hoạt động Đội TNTP HCM trong nhà trường.

Triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn cho học sinh, tăng cường các biện pháp nhằm quản lý giám sát học sinh; tăng cường biện pháp giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, giáo dục TT.ATGT, đảm bảo an ninh trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, tệ nạn xã hội. Hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật được ngành đầu tư có chiều sâu và đúng hướng; trang bị khá đầy đủ phương tiện, điều kiện luyện tập rèn luyện TDTT; tổ chức kiểm tra kết quả rèn luyện thân thể hàng năm. Đặc biệt, nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện chương trình hành động phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực, không lành mạnh trong học sinh khá hiệu quả.

Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nhà trường; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh noi theo.

2.2.4 Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và Kế hoạch đào tạo giáo viên theo nhu cầu xã hội quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện Chương trình GDPT 2018. Đặc biệt là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học để triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3.

Thực hiện theo Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND huyện Thủ Thừa về việc giao chỉ tiêu số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của đơn vị năm 2023 (giao 54 biên chế, hiện có mặt 51 biên chế). Ngay từ đầu năm học 2023-2024, Hiệu trưởng chỉ đạo căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể, Điều lệ trường và phân cấp quản lý các tổ chức và bộ phận trong nhà trường theo Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Hiệu trưởng Quyết định thành lập các tổ chức theo Điều lệ trường Tiểu học; thành lập các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; xây dựng Quy chế phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể trong đơn vị; ban hành Nội quy đơn vị kịp thời. Phối hợp với Ban thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện Nội quy đơn vị.

2.2.5 Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Tiếp tục thực hiện lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 với Kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Phân bổ kinh phí không thường xuyên cho trường trong việc mua sắm, sửa chữa CSVC năm 2023 với tổng kinh phí phân bổ: 324.270.000 đồng.

Trên cơ sở quy định về công nhận trường chuẩn quốc gia theo tiêu chuẩn được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đối với từng cấp học, Hiệu trưởng nhà trường đã tham mưu với Phòng GD&ĐT và Phòng GD&ĐT cũng đã tham mưu UBND huyện phân bổ kinh phí từ đề án hỗ trợ cơ sở vật chất cho trường chuẩn để nghị trên công nhận chuẩn quốc gia đã được thực hiện và giải ngân đúng tiến độ. Việc huy động nguồn kinh phí ủng hộ cho công tác giáo dục được phụ huynh học sinh tham gia tích cực. Công tác xã hội hóa giáo dục đã được quan tâm giúp tăng cơ hội học tập của con em nhân dân đồng thời khuyến khích được sự tích cực học tập của học sinh (nhất là đối với học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn,...) với tổng số tiền gần 100 triệu đồng.

Tăng cường quản lý, bảo quản, khai thác, sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

Xây dựng và phát triển hệ thống thư viện nhà trường trường theo hướng chuẩn hóa, hiện đại và thân thiện, phục vụ tốt cho công tác quản lý, giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục. Hiệu trưởng đã khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí cho công tác thư viện trường học: chi đủ và đúng định mức phân bổ ngân sách; Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực cùng tham gia xây dựng thư viện trường học và đưa hiệu quả công tác thư viện trường học là một tiêu chí đánh giá công tác thi đua cuối năm.

2.2.6 Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục Tiểu học. (Mục mới 2.2.1.2)

- Đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đúng theo tinh thần của các văn bản chỉ đạo.

- Tổ chức thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở lớp 1, lớp 2, lớp 3 và chương trình GDPT ban hành theo Quyết định số 16/2006 của Bộ GD&ĐT đối với lớp 4, lớp 5.

- Đội ngũ CBQL, giáo viên tiếp tục được kiện toàn qua việc học tập đào tạo lại, bồi dưỡng, tập huấn... đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018. Chất lượng giáo dục đạt các chỉ tiêu đề ra. Số học sinh hoàn thành chương trình lớp học là 978/995, đạt chỉ tiêu 98.3%, trong đó Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học là 224/224, đạt 100%, 100% học sinh đạt năng lực phẩm chất.

- Đơn vị tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao được chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

2.2.7 Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành

Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Long An của UBND tỉnh ban hành. Hiệu trưởng đã chỉ đạo các bộ phận và giáo viên trong nhà trường đã chủ động đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và dạy học. Nhà trường cũng đã kết nối internet tốc độ cao để sử dụng phần mềm quản lý, trong đó hầu hết là phần mềm quản lý theo mô hình trực tuyến...

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính:

- Cải cách hành chính: Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai thường xuyên như: Công khai theo Thông tư 36, công khai tài chính, công khai khác.

- Cải cách tài chính công: Tiếp tục thực hiện Quyết định số 04/QĐ-PGDĐT ngày 03/01/2023 về Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị năm 2023. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường tính minh bạch và quyền giám sát của mỗi công chức; theo dõi, quản lý chặt chẽ việc sử dụng và tiết kiệm tối đa kinh phí được cấp hằng năm và mua sắm tài sản của đơn vị nhằm tăng thu nhập cho viên chức.

- Hiện đại hóa hành chính: Tiếp tục duy trì sử dụng mạng nội bộ (ICT) và mạng Internet trong trao đổi công việc qua hệ thống thư điện tử (Email); duy trì hiệu quả Trang thông tin điện tử tại Cổng thông tin điện tử; triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đơn vị đạt 100%.

2.2.8 Tăng cường công tác kiểm tra trong nhà trường

Căn cứ vào nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành, Hiệu trưởng nhà trường đã xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra năm học 2023-2024, (Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học; Kiểm tra chuyên đề, Kiểm tra công tác tài chính; công tác bán trú; thư viện; thiết bị;...). Qua kiểm tra, đánh giá đúng thực trạng nhà trường, kết quả hoạt động của các bộ phận, cá nhân so với mục tiêu, nhiệm vụ của nhà trường đề ra trong năm học. Bảo đảm các nguồn lực của nhà trường được sử dụng một cách hữu hiệu. Phát huy ưu điểm, nhân tố tích cực để học tập, phổ biến nhân rộng ra toàn ngành.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân đúng quy định. Trong năm học 2023-2024 không có đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

2.2.9 Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục

Thực hiện các mô hình giáo dục tiên tiến có nguồn tài trợ quốc tế; Triển khai thực hiện Đề án ngoại ngữ quốc gia nhằm đưa môn ngoại ngữ vào giảng dạy một cách có hệ thống. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng dạy ngoại ngữ, nâng cao trình độ ngôn ngữ và năng lực thực hành các kỹ năng giao tiếp cơ bản cho người học, đáp ứng yêu cầu trong quá trình hội nhập quốc tế. Cùng với đó nhà trường được ngành trang bị cơ sở vật chất dạy học ngoại ngữ thiết yếu.

2.2.10 Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua nhà trường

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Thực hiện nghiêm Luật thi đua khen thưởng, các Nghị định của Chính phủ về thi đua khen thưởng, Thông tư của Bộ GD&ĐT, Quyết định của UBND huyện về việc Ban hành quy chế tổ chức thi đua - khen thưởng đối với ngành GD&ĐT, tiếp tục chỉ đạo, cải tiến và hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành.

2.2.11 Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

- Tuyên truyền, biểu dương những cá nhân thầy cô giáo có sáng kiến, có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, trong hoạt động đổi mới giáo dục tại địa phương.

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ

về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc đề xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

2.3 Tình hình thực hiện các chính sách của Nhà nước và các chính sách của địa phương đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục; đối với học sinh...

- Chính sách đối với học sinh

- + Năm 2022: Không có

- + Ước thực hiện năm 2023: Trong năm, hỗ trợ chi phí học tập có 01 học sinh với số tiền 1.350.000 đồng.

- Chính sách đối với giáo viên

- + Thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ chính sách trong đội ngũ nhà giáo như: thực hiện nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung; chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo.

- + Đối với viên chức thực hiện chế độ tập sự, thử việc được chi trả 85% lương hiện hưởng; Ngoài ra ngân sách huyện chi hỗ trợ phụ cấp ưu đãi 35% từ chính sách thu hút nhân tài của địa phương để đảm bảo mỗi viên chức được hưởng 100% mức lương hiện hưởng và thâm niên nhà giáo là để khuyến khích, động viên cán bộ, công chức, viên chức an tâm công tác.

2.4 Tình hình thực hiện Nghị quyết 35/2019/NQ-CP về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GD&ĐT.

Những mặt làm được: Công tác xã hội hóa đã phát huy được tiềm năng trí tuệ và vật chất trong nhân dân, huy động toàn xã hội chăm lo cho sự nghiệp giáo dục. Nhận thức về xã hội hóa trong cán bộ và nhân dân có sự chuyển biến; ngày càng có nhiều tổ chức, cá nhân đóng góp, bổ sung nguồn lực cho các ngành giáo dục, dạy nghề.

Bên cạnh mặt làm được, còn tồn tại, hạn chế như sau: Việc kêu gọi đầu tư huy động xã hội hóa chưa cao.

Nguyên nhân tồn tại, hạn chế: ảnh hưởng nền kinh tế thị trường, các công ty, doanh nghiệp làm ăn lợi nhuận ít nên việc hỗ trợ, tài trợ còn hạn chế.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2024

1. Căn cứ, định hướng và yêu cầu xây dựng kế hoạch

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về Chương trình hành động triển khai thực hiện Chiến lược phát triển KT-XH 2021-2030 và Phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2021-2025 đối với lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

- Căn cứ mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và các điều kiện thực tế, địa phương xác định mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục, đào tạo và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

2. Định hướng kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục, đào tạo năm 2024.

Năm 2024, là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đại biểu lần thứ XIII của Đảng và là năm thứ ba triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025) và Chiến lược phát triển phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030. Để tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu Nghị quyết XIII của Đảng, tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025, Ngành giáo dục tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết XIII của Đảng và tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; trọng tâm là hiện đại hóa, đa dạng hóa phương thức giáo dục và đào tạo theo hướng mở hướng tới phát triển toàn diện người học theo hướng phát huy phẩm chất đạo đức, năng lực, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế, có kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân. Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế, thu hút và trọng dụng nhân tài; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động GDDT; đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập; bảo đảm công bằng, bình đẳng trong cơ hội tiếp cận giáo dục của người dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

3. Nội dung Kế hoạch phát triển giáo dục năm 2024

3.1. Mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục năm 2024

3.1.1. Mục tiêu chủ yếu và nhiệm vụ trọng tâm

- Thực hiện theo Nghị quyết của huyện Đảng bộ Thủ Thừa, Đảng bộ xã Bình An về các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội năm 2024 và Kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện từng địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại đơn vị.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị; chú trọng đầu tư phát triển mạng lưới trường lớp; đầu tư các công trình phụ trợ phục vụ giáo dục và đào tạo. Tăng cường xã hội hóa trên các lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Nâng cao trình độ, năng lực giáo viên, cải thiện phương pháp dạy và học để có thể đáp ứng được nhu cầu đa dạng về kỹ năng và chất lượng.

- Nâng cao trình độ học sinh, cán tập trung phát triển giáo dục toàn diện trên các mặt trí tuệ, thể chất và đạo đức.

3.1.2. Chỉ tiêu cụ thể:

- Quy hoạch mạng lưới trường, lớp học:

Tiếp tục thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 29/12/2017 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 48-KH/TU, ngày 29/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động chính trị của tỉnh Long An theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19- NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII).

- Quy mô nhập học và chất lượng giáo dục:

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; Đổi mới căn bản công tác quản lý; Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục;

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; Duy trì tỉ lệ huy động, tuyển sinh đầu cấp; Nâng cao hiệu quả đào tạo cấp tiểu học. Duy trì nâng cao công tác phổ cập giáo dục tiểu học; Tiếp tục xây dựng và công nhận lại trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia;

* Chỉ tiêu cụ thể:

+ Huy động ít nhất 70% trẻ khuyết tật trên địa bàn ra lớp tiểu học và trên 80% trẻ khuyết tật được huy động ra lớp tiểu học đến năm 2025;

+ Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 100%;

+ Trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100.%;

+ Hiệu quả đào tạo từ 98% trở lên;

+ 100% học sinh học 2 buổi/ngày;

+ 100% học sinh tiểu học từ lớp 3 đến lớp 5 được học ngoại ngữ theo chương trình mới, khối 1 và khối 2 học tiếp cận với ngoại ngữ theo khuyến cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ 100% học sinh tiểu học được học tin học từ lớp 3 đến lớp 5;

+ 100% giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ đào tạo (*Lộ trình 2025*).

+ 100% giáo viên dạy tiếng Anh đạt trình độ ngoại ngữ trình độ B2;

+ Xã đạt Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- Thực hiện kế hoạch trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục mức 2 (*Năm 2024*).

Tham mưu UBND huyện có kế hoạch phân bổ nguồn vốn sự nghiệp giáo dục cho các trường thực hiện công việc mua sắm, cải tạo sửa chữa CSVC đáp ứng theo qui định trường đạt chuẩn.

Tham mưu UBND huyện Thủ Thừa và các ban ngành có liên quan bàn giao điểm B cho UBND xã Bình An.

3.2 Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024 thuộc lĩnh vực giáo dục

3.2.1 Hoàn thiện thể chế, tăng cường phân quyền trong quản lý

Tiếp tục thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển GDĐT; Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước trong lĩnh vực GD theo hướng phân quyền mạnh, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, đề án, chương trình để cụ thể hóa các chủ trương và định hướng phát triển GD theo từng năm và cho cả giai đoạn, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi để thực hiện các chỉ tiêu được ngành và địa phương giao.

3.2.2 Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Hiệu trưởng triển khai nhiệm vụ năm học 2023 – 2024; chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh, vừa bảo đảm an toàn cho học sinh, vừa củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục; triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn

thương tích; tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; kiện toàn và nâng cao năng lực y tế trường học. Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018.

3.2.3 Tăng cường công tác chính trị đối với nhà giáo và học sinh

Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh noi theo. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp...; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh. Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 – 2025.

3.2.4 Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Tổ chức triển khai thực hiện quyết định của Bộ Chính trị về việc bổ sung biên chế giáo viên cho các địa phương trong năm học 2022 - 2023 và những năm tiếp theo, trong đó ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho các môn học mới trong Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện Chương trình GDPT 2018. Bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học để triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4.

3.2.5 Thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực GD; tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 với Kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

3.2.6 Thực hiện hiệu quả chương trình dạy học

Triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4; tăng cường các điều

kiện đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 như chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.

3.2.7 Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong nhà trường

Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin nhà trường; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập quốc gia, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”.

3.2.8 Tăng cường công tác kiểm tra trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong GDĐT. Chú trọng việc kiểm tra trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

3.2.9 Hội nhập quốc tế trong giáo dục

Tăng cường hội nhập quốc tế, tăng cường hợp tác và trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm quản lý và hợp tác nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục.

3.2.10 Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong toàn ngành

Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành.

3.2.11 Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của

ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

B. VỀ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NSNN NĂM 2024, KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NSNN 3 NĂM 2025-2027

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 VÀ 03 NĂM 2021-2024

1. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách giáo dục và đào tạo tại địa phương năm 2024 và 3 năm 2021-2024

1.1 Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu phí lệ phí, thu sự nghiệp năm 2024

+ Năm 2021:

Tổng thu ngân sách: triệu đồng

- Thu sự nghiệp: triệu đồng

Tổng chi ngân sách 2022: triệu đồng

- Thu sự nghiệp (Căn tin, bán trú): triệu đồng

+ Năm 2022:

+ Năm 2023:

+ Ước thực hiện năm 2024

Tổng thu ngân sách 2023: triệu đồng

- Kinh phí thường xuyên: triệu đồng

- Thu sự nghiệp: triệu đồng

Tổng chi ngân sách 2023: triệu đồng

- Kinh phí thường xuyên: triệu đồng

- Sự nghiệp (Căn tin, bán trú): triệu đồng

1.2 Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu phí lệ phí, thu sự nghiệp 03 năm 2021-2024

Báo cáo tổng quan tình hình lập dự toán, phân bổ, quản lý sử dụng, giải ngân tổng số chi ngân sách cho đơn vị, trong đó chi tiết số chi thường xuyên và số chi đầu tư cho giáo dục (*đánh giá số thực hiện 2021, 2022 và ước thực hiện 2023 và ước thực hiện 2024*).

- Phân bổ 2021: 8,417 triệu đồng

- Giải ngân 2021: 7,714 triệu đồng, trong đó chi thường xuyên 7,567 triệu đồng.

- Phân bổ 2022: 8,590 triệu đồng

- Giải ngân 2022: 8.944 triệu đồng, trong đó chi thường xuyên 8.384 triệu đồng.

- Phân bổ 2023: 8.442 triệu đồng

- Giải ngân 2023: 9.132 triệu đồng, trong đó chi thường xuyên 8.442 triệu đồng.

- Phân bổ 2024:

- Ước thực hiện giải ngân 2024:

1.3 Chi tiết chi ngân sách cho đơn vị (thực hiện 2021, 2022, 2023 và ước thực hiện 2024)

Năm 2021: triệu đồng

Năm 2022: triệu đồng

Năm 2023: triệu đồng

Ước thực hiện năm 2024: triệu đồng

1.4 Tỷ trọng chi ngân sách trên tổng chi ngân sách của địa phương (Số thực hiện các năm 2021, 2022, 2023 và ước thực hiện 2024);

Năm 2021: tỷ trọng chi ngân sách chi giáo dục và đào tạo trên tổng chi ngân sách của địa phương: 3%

Năm 2022 tỷ trọng chi ngân sách chi giáo dục và đào tạo trên tổng chi ngân sách của địa phương: 5%

Năm 2023: tỷ trọng chi ngân sách chi giáo dục và đào tạo trên tổng chi ngân sách của địa phương: 1 %

1.5 Tỷ lệ chi ngân sách giáo dục của địa phương bình quân trên 1 học sinh (số thực hiện các năm 2021, 2022, 2023 và ước thực hiện 2024);

Năm 2021: triệu/ học sinh

Năm 2022: triệu/ học sinh

Năm 2023: triệu/ học sinh

2. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giáo dục về số đối tượng thụ hưởng và kinh phí chi trả:

+ Năm 2021 : đồng

+ Năm 2022 : đồng

+ Năm 2023 : đồng

+ Ước năm 2024: 1.350.000đồng

II. XÂY DỰNG DỰ TOÁN NSNN NĂM 2025, KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH 3 NĂM 2025-2027

1. Xây dựng Kế hoạch dự toán ngân sách 2025

a) Xây dựng dự toán thu:

+ Năm 2025

Tổng thu ngân sách 2025: 9.132 triệu đồng

- Kinh phí thường xuyên: 8.442 triệu đồng

- Thu sự nghiệp: 690 triệu đồng

b) Đối với dự toán chi:

Tổng chi ngân sách 2025: 9.132 triệu đồng

- Kinh phí thường xuyên: 8.442 triệu đồng

- Sự nghiệp (Căn tin, bán trú): 690 triệu đồng

2. Lập kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2025-2027

a) Xây dựng dự toán thu:

Tổng thu năm 2025 - 2027: 28,924 triệu đồng

- Các khoản ngân sách hỗ trợ: 24,847 triệu đồng

- Thu sự nghiệp khác: 4,077 triệu đồng

b) Đối với dự toán chi:

Chi thường xuyên: 28.924 triệu đồng

Chia ra:

- Chi lương và phụ cấp 23.676 triệu đồng
- Chi cho hoạt động chuyên môn 3,879 triệu đồng
- Chi hỗ trợ chính sách: 00 triệu đồng
- Chi thường xuyên khác 1.369 triệu đồng

III. Kiến nghị, đề xuất

Kiến nghị Phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện:

+ Về nhân sự: Xem xét bổ sung 01 nhân viên thư viện để đảm bảo hoạt động tốt công tác thư viện trong năm học 2024-2025;

+ Về xây dựng cơ bản: xây dựng hàng rào 3 mặt và sơn sửa mặt trước.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch ngân sách 03 năm 2025-2027 của trường Tiểu học Bình An./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Thủ Thừa;
- UBND xã Bình An;
- Đăng trên trang Web của trường;
- Lưu: VT, HS.



Đặng Thành Trung

